

Bản án số : **321/2017/HSPT**

Ngày: 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyên và bà Nguyễn Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/HSPT ngày 09/10/2017 đối với bị cáo Tô Hoàng Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Lăk.

Bị cáo: TÔ HOÀNG Đ, sinh năm 1963, tại huyện H, tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, thị trấn S, huyện L, tỉnh Đăk Lăk; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, thị trấn S, huyện L, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/10; con ông Tô D (đã chết) và bà Phan Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị T (*là vợ thứ hai, đã ly hôn vợ thứ nhất năm 1999*) và 04 con (hai con riêng và hai con chung); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2017 đến ngày 03/05/2017, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lăk và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lăk thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 14/03/2017, bị cáo Tô Hoàng Đ (*là nhân viên bảo vệ của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ L*), trú tại Khu tập thể của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lăk, thực hiện công việc thường ngày là quét dọn vệ sinh cơ quan. Bị cáo Đ mang theo các dụng cụ để quét dọn vệ sinh, một điện thoại di động và chìa khóa để mở cửa ngăn cách tầng trệt cầu thang để đi lên tầng trên. Khi quét dọn hành lang đến trước cửa phòng kế toán của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lăk. Bị cáo Đ quan sát không thấy ai nên đã dùng chìa khóa (*chiếc chìa khóa này, Đ đã lấy trộm trong chùm chìa khóa gồm 3 chìa, được thợ thay khóa bàn giao lại khi thay*

ổ khóa của Phòng kế toán) đã lấy trước đó để mở cửa phòng kế toán. Sau đó, bị cáo Đ vào phòng, rồi khép hờ cửa phòng lại và dùng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIETTEL mang theo bật đèn pin điện thoại để soi lục tìm tài sản. Bị cáo Đ phát hiện 01 chiếc túi xách màu nâu, loại túi xách đựng máy Laptop, trên thân túi có dòng chữ: DELL, của chị Phan Thị Thúy K (là kế toán trưởng của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc), đang để dưới gầm bàn đặt máy vi tính. Bị cáo Đ ngồi xuống, dùng tay cầm túi xách đặt ra nền nhà, một tay dùng điện thoại soi, còn một tay mở dây khóa của túi xách ra, thấy bên trong có một chiếc túi ny lông màu đỏ, trên thân túi có ghi dòng chữ: AGRIBANK. Bị cáo Đ liền mở túi ny lông ra thì thấy bên trong có tiền nên đã lấy hết số tiền này bỏ vào trong túi quần dài đang mặc. Lấy tiền xong, bị cáo Đ gấp túi ny lông lại bỏ vào trong và kéo dây khóa túi xách lại, rồi đặt túi xách lại vị trí cũ. Bị cáo Đ đứng dậy và dùng tay kéo ngăn kéo hộc bàn ra xem nhưng không có tài sản gì nên đẩy ngăn kéo về lại vị trí cũ, rồi đi ra khỏi phòng kế toán khóa cửa phòng lại như lúc ban đầu. Sau đó, bị cáo Đ tiếp tục quét dọn vệ sinh như bình thường. Sau khi quét dọn vệ sinh xong, bị cáo Đ đi về khu tập thể thuộc Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc, lấy số tiền đã trộm cắp trong phòng kế toán ra đếm được tổng cộng là 4.250.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Đ cất số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) vào túi áo khoác của mình đang treo trên tường, số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) còn lại, Đ cất giấu trong người. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, chị Tô Thị H (chị gái của Đ) điện thoại cho Đ hỏi mượn 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để đi đám cưới. Đ đồng ý và mang 1.000.000 đồng đến nhà đưa cho anh Phan Đình V (là chồng chị H). Khi Đ quay về lại Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc phát hiện bắt giữ cùng các tang vật.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ còn khai nhận ngoài hành vi trộm cắp tài sản của chị K tại Phòng kế toán của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc bị phát hiện bắt giữ nêu trên. Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2016 đến trước ngày 14/03/2017, Tô Hoàng Đ đã 03 lần khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 00 phút một ngày trong tháng 12/2016 (Đ không nhớ rõ ngày), khi Đ đi đến khu vực nhà xe (phía sau dãy nhà làm việc thuộc Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc) thì phát hiện chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 47N9 – 8793, hiệu Honda Air Blade, màu đen của chị K (kế toán trưởng) đang dựng tại đây, nhưng cốp xe mô tô không khóa. Quan sát không thấy ai, Đ dùng tay nâng yên của chiếc xe mô tô lên, thì phát hiện bên trong có một chiếc túi vải màu nâu, Đ mở dây kéo túi vải ra thấy bên trong có một xấp tiền. Đ liền rút một ít trong xấp tiền bỏ vào trong túi quần đang mặc, rồi kéo dây khóa túi vải lại như ban đầu. Sau đó, Đ đặt yên xe mô tô lại như lúc đầu và đi về phòng ở tập thể thuộc Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc. Bị cáo Đ lấy xấp tiền ra đếm được khoảng 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng), Đ đã sử dụng số tiền này vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 17/02/2017, như mọi ngày, khi Đ quét dọn đến khu vực hành lang trước cửa phòng kế toán thuộc Ban

quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc. Tại đây, quan sát không thấy ai, nên Đ đã dùng chiếc chìa khóa lấy trộm được trước đó để mở cửa phòng kế toán. Sau đó, Đ đột nhập vào trong phòng, rồi khép hờ cửa phòng lại và dùng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIETTEL bật đèn pin điện thoại để soi lục tìm tài sản. Đ phát hiện 01 chiếc túi xách màu nâu, loại túi xách đựng máy Laptop, trên thân túi có dòng chữ DELL, của chị Phan Thị Thúy K, đang để dưới gầm bàn đặt máy vi tính. Đ ngồi xuống, dùng tay cầm túi xách đặt ra nền nhà, một tay dùng điện thoại soi, còn một tay mở dây khóa của túi xách ra, thì thấy bên trong có một chiếc túi ny lông màu đỏ, trên thân túi có ghi dòng chữ: AGRIBANK. Đ liền mở túi ny lông ra thì thấy bên trong có một xấp tiền nên Đ đã rút một phần trong xấp tiền này bỏ vào trong túi quần dài đang mặc. Lấy tiền xong, Đ gấp túi ny lông lại, kéo dây khóa túi xách, rồi đặt túi xách lại vị trí cũ. Sau đó, Đ đi ra khỏi phòng, khóa cửa phòng lại như lúc đầu. Đ đi về phòng ở khu tập thể, lấy số tiền trộm cắp ra đếm được khoảng 55.400.000 đồng (năm mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng). Đến ngày 21/02/2017, Tô Hoàng Đ đi về Thành phố V, tỉnh Nghệ An, rồi đi đến Doanh nghiệp vàng bạc Kim Thành Huy, địa chỉ số 03 đường C, Tp. V, tỉnh Nghệ An, để mua 01 sợi dây chuyền xoắn bằng kim loại màu vàng, có trọng lượng 10,002 chỉ, chiều dài 50cm, với số tiền 36.300.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm ngàn đồng). Tiếp đó, Đ mua lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, của chị Tô Thị H (chị gái của Đ), sinh năm 1962, trú tại Tổ dân phố 1, thị trấn S, huyện L, với số tiền 4.500.000 đồng. Số tiền còn lại Đ cất giấu dưới nệm giường trong phòng ngủ của gia đình mình tại khu tập thể của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 09/03/2017, như mọi ngày, khi Đ quét dọn đến khu vực hành lang trước cửa phòng kế toán thuộc Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc. Tại đây, quan sát không thấy ai, nên Đ đã dùng chiếc chìa khóa lấy trộm được trước đó để mở cửa phòng kế toán. Sau đó, Đ đột nhập vào trong phòng, rồi khép hờ cửa phòng lại và dùng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIETTEL bật đèn pin điện thoại để soi lục tìm tài sản. Đ phát hiện 01 chiếc túi xách màu nâu, loại túi xách đựng máy Laptop, trên thân túi có dòng chữ DELL, của chị Phan Thị Thúy K (là kế toán trưởng của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc), đang để dưới gầm bàn đặt máy vi tính. Đ ngồi xuống, dùng tay cầm túi xách đặt ra nền nhà, một tay dùng điện thoại soi, còn một tay mở dây khóa của túi xách ra, thì thấy bên trong có một chiếc túi ny lông màu đỏ, trên thân túi có ghi dòng chữ: AGRIBANK. Đ liền mở túi ny lông ra thì thấy bên trong có tiền nên Đ đã lấy hết số tiền này bỏ vào trong túi quần dài đang mặc. Lấy tiền xong, Đ gấp túi ny lông lại, kéo dây khóa túi xách, rồi đặt túi xách lại vị trí cũ. Sau đó, Đ đi ra khỏi phòng, khóa cửa phòng lại như lúc đầu và tiếp tục quét dọn vệ sinh. Sau đó, Đ đi về phòng ở của mình tại khu tập thể của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắc, lấy tiền ra đếm được khoảng 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng). Số tiền này Đ đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Ngoài ra, quá trình điều tra người bị hại Phan Thị Thúy K khai báo ngoài bốn lần bị mất tổng số tiền 79.550.000 đồng như bị cáo Tô Hoàng Đ đã khai nhận nêu trên. Thì vào ngày 13/01/2017, chị K còn bị mất số tiền 5.400.000

đồng (*đây là số tiền cá nhân của chị K*) để tại Phòng kế toán của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắk. Nhưng quá trình điều tra bị cáo Tô Hoàng Đ không khai nhận việc đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa chị K và bị cáo Tô Hoàng Đ, thu thập các tài liệu để chứng minh nhưng không đủ tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo Tô Hoàng Đ đã trộm cắp số tiền này. Nên Cơ quan điều tra tách ra và tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Hoàng Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/03/2017 đến ngày 03/05/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2017, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân nên trong tháng 12/2016 và các ngày 17/02/2017, ngày 09/03/2017 và ngày 14/03/2017 bị cáo đã 03 lần lén lút lấy trộm tiền của chị Phan Thị Thuý K để trong phòng kế toán của Ban quản lý rừng lịch sử văn hóa môi trường hồ Lắk và 01 lần lấy trộm tiền của chị K để trong cốp xe mô tô. Tổng số tiền 04 lần bị cáo lấy trộm của chị K là 79.550.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS để xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo phạm tội nhiều lần, tài sản chiếm đoạt có giá trị lớn, do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy

đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân của bị cáo để cân nhắc trước khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, HĐXX xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Hoàng Đ - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Hoàng Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/03/2017 đến ngày 03/05/2017.

2/ Về án phí: Bị cáo Tô Hoàng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đ;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Công an huyện Lắk;
- Chi cục T.H.A DS huyện L;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Đương sự;
-
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr